

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 98 /UBND-CNXD

Quảng Ngãi, ngày 09 tháng 01 năm 2019

V/v phê duyệt Quy hoạch
phát triển điện mặt trời tỉnh
Quảng Ngãi đến năm 2020,
có xét đến năm 2030

T. CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
ĐẾN	Số: 92
	Ngày: 09/01/19.....
	Chuyên:

Kính gửi: Bộ Công Thương

Thực hiện Quyết định số 11/2017/QĐ-TTg ngày 11/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế khuyến khích phát triển các dự án điện mặt trời tại Việt Nam và Thông tư số 16/2017/TT-BCT ngày 12/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phát triển dự án và hợp đồng mua bán điện mẫu áp dụng cho các dự án điện mặt trời, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính trình Bộ Công Thương xem xét thẩm định và phê duyệt Quy hoạch phát triển điện mặt trời tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, có xét đến năm 2030 với các nội dung chính sau:

1. Mục tiêu và nhiệm vụ quy hoạch

- Đánh giá được tiềm năng, hiện trạng khai thác và sử dụng năng lượng mặt trời cho mục đích sản xuất điện; sự phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và từ đó đề ra lộ trình khai thác, sử dụng năng lượng mặt trời một cách hiệu quả và bền vững.

- Làm cơ sở triển khai thực hiện các dự án tại địa phương theo quy hoạch được phê duyệt đóng góp vào việc thực hiện mục tiêu phát triển điện mặt trời đã được Chính phủ phê duyệt trong tổng Sơ đồ phát triển điện VII điều chỉnh.

- Quy hoạch phát triển điện mặt trời tỉnh Quảng Ngãi được lập nhằm xem xét khả năng phát triển các dự án điện mặt trời trên mặt đất, lòng hồ, không bao gồm các dự án điện mặt trời trên mái nhà.

2. Khối lượng quy hoạch phát triển điện mặt trời

a) Quy hoạch phát triển điện mặt trời:

- Quy hoạch phát triển điện mặt trời trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, có xét đến 2030 với tổng công suất lắp đặt khoảng 509,12 MWp, diện tích chiếm đất, mặt nước khoảng 599,34 ha (khoảng 1,2ha/MWp), tập trung chủ yếu ở huyện Bình Sơn, Mộ Đức và Đức Phổ; trong đó:

+ Các dự án điện mặt trời có thể phát triển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong giai đoạn tới 2020:

Tên dự án	Xã	Huyện	Diện tích (ha)	Công suất (MWp)	Ghi chú
SPP-0	Đức Minh	Mộ Đức	27	19,2	Bộ Công Thương đã phê duyệt bổ sung vào quy hoạch phát triển điện lực tỉnh tại Quyết định số 8986/QĐ-BCT ngày 25/8/2015
SPP-01	Bình Nguyên	Bình Sơn	56,02	49,92	Bộ Công Thương đã phê duyệt bổ sung vào quy hoạch phát triển điện lực tỉnh tại Quyết định số 556/QĐ-BCT ngày 12/2/2018
SPP-02	Phổ Khánh (Đầm An Khê)	Đức Phổ	54	50	
SPP-03	Phổ Thạnh (Đầm Nước Mặn)	Đức Phổ	54	50	
Tổng			191,02	169,12	

+ Các dự án điện mặt trời có thể phát triển trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi trong giai đoạn 2021 đến 2030:

Tên dự án	Xã	Huyện	Diện tích (ha)	Công suất (MWp)
SPP-04	Phổ An	Đức Phổ	108	90
SPP-05	Phổ Khánh, Phổ Cường	Đức Phổ	48	40
SPP-06	Bình Dương, Bình Đông (Đập Cà Ninh)	Bình Sơn	60,32	50
SPP-07	Đức Phú (Hồ Mạch Điều, Hóc Mít)	Mộ Đức	120	100
SPP-08	Phổ Cường (Đầm Lâm Bình)	Đức Phổ	60	50

SPP-09	Phổ Khánh (Hồ Đá Giang)	Đức Phổ	12	10
Tổng			408,32	340

b) Quy hoạch đường dây đấu nối:

- Dự án nhà máy điện mặt trời SPP 00 tại xã Đức Minh, huyện Mộ Đức: Đấu nối bằng đường dây 35kV mạch đơn từ trạm 35kV ĐMT Mộ Đức vào trạm 110kV Mộ Đức. Phương án đấu nối dự án nhà máy ĐMT Mộ Đức đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 226/QĐ-UBND ngày 23/03/2017.

- Dự án nhà máy điện mặt trời SPP 01 tại xã Bình Nguyên: Đấu nối bằng đường dây 110kV mạch kép từ trạm 110kV ĐMT Bình Nguyên vào trạm 500-220kV Dốc Sỏi, dây dẫn ACSR 240. Phương án đấu nối dự án nhà máy ĐMT Bình Nguyên đã được Bộ Công Thương phê duyệt tại quyết định số 556/QĐ-BCT ngày 12/02/2018.

- Dự án nhà máy điện mặt trời SPP-02 tại xã Phổ Khánh (Đầm An Khê): Xây dựng trạm nâng áp 22/110kV ĐMT Đầm An Khê công suất 1x63MVA; Xây dựng đường dây 110kV mạch đơn nhà máy ĐMT Đầm An Khê – trạm 110kV Đức Phổ, tiết diện ACSR 240 với chiều dài 1x1,5km; Mở rộng 1 ngăn lộ đường dây 110kV tại trạm 110kV Đức Phổ.

- Dự án nhà máy điện mặt trời SPP-03 tại xã Phổ Thạnh (Đầm Nước Mặn): Xây dựng trạm nâng áp 22/110kV ĐMT Đầm Nước Mặn công suất 1x63 MVA. Xây dựng ĐZ mạch đơn 110 kV tiết diện ACSR240 dài 1x3km đấu nối về trạm 110 kV ĐMT Đầm An Khê. Mở rộng 1 ngăn lộ đường dây 110kV tại trạm 110kV Đầm An Khê.

- Dự án nhà máy điện mặt trời SPP-04 tại xã Phổ An: Xây dựng trạm nâng áp 22/110 kV ĐMT Phổ An công suất 2x40MVA. Xây dựng ĐZ 110 kV mạch kép tiết diện ACSR240 dài 2x6,8 km đấu nối trạm 110 kV ĐMT Phổ An vào thanh cái 110kV trạm 220kV Quảng Ngãi. Mở rộng lắp đặt 2 ngăn lộ đường dây 110kV tại trạm 220kV Quảng Ngãi.

- Dự án nhà máy điện mặt trời SPP-05 tại xã Phổ Cường – Phổ Khánh: Xây dựng trạm 22/110 kV NM ĐMT Phổ Cường-Phổ Khánh 1x80 MVA. Xây dựng đường dây 110kV mạch kép tiết diện ACSR240 dài 2x2 km đấu chuyển tiếp nhà máy ĐMT Phổ Cường – Phổ Khánh vào đường dây 110kV trạm 220kV Quảng Ngãi – Tam Quan (mạch 2).

- Dự án nhà máy điện mặt trời SPP 06 tại xã Bình Dương, Bình Đông (Đập Cà Ninh): Xây dựng trạm nâng áp 22/110 kV nhà máy ĐMT SPP - 06 1x63MVA. Xây dựng ĐZ 110 kV mạch kép tiết diện ACSR185 dài 2x0,5 km đấu nối chuyển tiếp trạm 110 kV ĐMT SPP - 06 vào đường dây 110kV trạm 500-220kV Dốc Sỏi – trạm 220kV Dung Quất 2.

- Dự án nhà máy điện mặt trời SPP 07 tại xã Đức Phú (Hồ Mạch Điều, Hồ Hóc Mít): Xây dựng trạm nâng áp 22/110 kV nhà máy ĐMT SPP-07 công suất 2x63MVA. Xây dựng ĐZ 110 kV mạch kép tiết diện ACSR240 dài 2x10km đấu nối trạm 110 kV ĐMT SPP – 06 vào thanh cái 110kV trạm 220kV Quảng Ngãi. Mở rộng 2 ngăn lộ 110kV trạm 220kV Quảng Ngãi.

- Dự án nhà máy điện mặt trời SPP 08 tại xã Phổ Cường (Đầm Lâm Bình): Xây dựng trạm nâng áp 22/110kV ĐMT SSP-08 công suất 1x63 MVA. Xây dựng ĐZ mạch đơn 110 kV tiết diện ACSR240 dài 1x0,5km km đấu nối về trạm 110 kV ĐMT SSP-05. Mở rộng 1 ngăn lộ 110kV tại trạm 110kV ĐMT SSP-05.

- Dự án nhà máy điện mặt trời SPP 09 tại xã Phổ Khánh (Hồ Đá Giang): Xây dựng đường dây 22kV mạch đơn tiết diện ACSR185 dài 1x6km đấu nối về trạm 110 kV Đức Phổ. Lắp đặt 1 tủ RMU 24kV 3 ngăn lộ tại nhà máy ĐMT SSP-09. Mở rộng 1 ngăn lộ đường dây 22kV trạm 110kV Đức Phổ.

c) Vốn đầu tư

Với tổng công suất khoảng 509 MWp ĐMT lắp đặt trên 599 ha đất, mặt nước, tổng mức đầu tư là 13.128 tỷ đồng, ước tính phân kỳ đầu tư Quy hoạch phát triển ĐMT theo các giai đoạn như sau:

- Giai đoạn năm 2018 ÷ 2020: 4.442 tỷ đồng (tương đương 196 triệu USD);

- Giai đoạn năm 2021 ÷ 2030: 8.682 tỷ đồng (tương đương 383 triệu USD).

4. Giải pháp thực hiện quy hoạch

a) Các giải pháp về đầu tư phát triển

- Công bố quy hoạch phát triển điện mặt trời để kêu gọi đầu tư, khuyến khích các thành kinh tế trong và ngoài nước tham gia đầu tư;

- Huy động các nguồn vốn vay có lãi suất ưu đãi, vốn ODA, nguồn vốn phi tài trợ theo quy chế OECD và các nguồn vốn phát triển năng lượng tái tạo khác từ quốc tế đối với các dự án điện mặt trời;

- Tổ chức các hội nghị về hỗ trợ đầu tư có sự tham gia của các Ngân hàng, các quỹ hỗ trợ quốc tế;

- Hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát địa điểm tiềm năng; lập và thẩm định hồ sơ dự án; hỗ trợ công tác giải phóng mặt bằng và các thủ tục pháp lý để đăng ký đầu tư và xây dựng các nhà máy điện mặt trời.

b) Các giải pháp về công nghệ:

- Dự án điện mặt trời phải được thiết kế với công nghệ hiện đại, bố trí thiết bị hợp lý để tối ưu hóa diện tích sử dụng đất cho dự án. Pin mặt trời phải là loại được sản xuất với công nghệ hiện đại, được giám sát chặt chẽ trong

quá trình chế tạo theo tiêu chuẩn quốc tế, có giấy chứng nhận thử nghiệm của các phòng thí nghiệm tiêu chuẩn;

- Thời gian hoạt động của tấm pin mặt trời phải được đảm bảo không thấp hơn 25 năm trong điều kiện bảo trì đúng theo yêu cầu của nhà sản xuất, mức độ suy giảm sản lượng điện phát ra ở cuối thời gian hoạt động của tấm pin không thấp hơn 80% giá trị định mức. Hiệu suất của các tấm pin mặt trời phải lớn hơn 16%;

- Các thiết bị như bộ biến đổi, máy biến áp phải là loại có lõi có cấu trúc từ các tấm dát mỏng, gồm các tấm thép silic có hướng được cán nguội có cường độ cao, độ từ thẩm cao, hệ số từ hóa thấp và tổn thất nhỏ. Hiệu suất của máy biến áp và bộ biến đổi không thấp hơn 99,5%.

- Hệ thống điều khiển, giám sát, bảo vệ và đo lường có cấu hình hệ thống đường truyền dữ liệu tốc độ cao được thiết kế theo chế độ dự phòng nóng, có cấu trúc kép. Khi có lỗi trong bất kỳ một trạm vận hành nào, các chức năng hệ thống sẽ được sao lưu dự phòng bởi trạm vận hành còn lại. Thiết bị điện tử phải là loại mới nhất, phải được nhiệt đới hóa và phù hợp vận hành trong các điều kiện của công trình, hệ thống giám sát, điều khiển và thu thập dữ liệu buộc phải có chứng nhận xuất xưởng FAT.

c) Các giải pháp về nhân lực

- Từng bước nâng cao năng lực quản lý, khai thác sử dụng điện mặt trời.

- Khuyến khích và hỗ trợ nghiên cứu và phát triển NLTT trong các tổ chức nghiên cứu khoa học kỹ thuật, đặc biệt các công nghệ NLTT nói chung và điện mặt trời nói riêng có đặc thù cho điều kiện của Việt Nam nhưng chưa được nghiên cứu sâu.

- Xây dựng kế hoạch hợp tác ngắn và dài hạn với các tổ chức quốc tế trong việc phát triển nguồn nhân lực, đào tạo và tập huấn về NLTT/NLMT.

- Khuyến khích và hỗ trợ phát triển các dịch vụ và các tổ chức tư vấn trong lĩnh vực phát triển điện mặt trời.

(Gửi kèm theo Công văn này là 01 tập hồ sơ quy hoạch Quy hoạch phát triển điện mặt trời tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020, có xét đến năm 2030)

Kính trình Bộ Công Thương quan tâm, xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Công Thương;
- VPUB: CVP, TH, CBTH;
- Lưu: VT, CNXD (trung699)



Trần Ngọc Căng